

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 26 tháng 10 năm 2026

THỨ	TIẾT	10 KTCNVM1 (Nụ)		10 KTCNVM2 (Trang PL)		10 KTCNVM3 (Tiến)		10 KTCNVM4 (Trần Anh)		10 KTCNVM5 (Trang sử)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Văn - Thu Trang	Chào cờ			Sử - Trang sử		
	2	Toán - Kiều	Văn - Thu Trang		GDKTPL - Trang PL	CD(văn) - Dương			HĐTN-HN - Trần Anh		Sử - Trang sử
	3		Văn - Thu Trang		HĐTN-HN - Trang PL	Văn - Dương			Văn - Trần Anh		SHL - Trang sử
	4		CD(văn) - Thu Trang		SHL - Trang PL				CD(văn) - Trần Anh		Hóa - Tú Anh
	5				Chào cờ				Chào cờ		Chào cờ
3	1		HĐTN-HN - Nụ			Văn - Dương		CN - Tiến		CD(toán) - Đạt	Tin - Lai
	2		HĐTN-HN - Nụ	Toán - Kiều		HĐTN-HN - Tiến		Toán - Đạt		Văn - Dương	Tin - Lai
	3		HĐTN-HN - Nụ	Toán - Kiều		HĐTN-HN - Tiến		Toán - Đạt		CD(văn) - Dương	Lí - Huyền
	4		Sinh - Nụ	CD(toán) - Kiều				Địa - Thuận		Sử - Trang sử	HĐTN-HN - Huyền
	5		SHL - Nụ			CN - Tiến		CD(toán) - Đạt			HĐTN-HN - Huyền
4	1	CN - Vinh			Sinh - Nụ		Toán - Kiều	HĐTN-HN - Trần Anh	Địa - Thuận	Toán - Đạt	CD(Sử) - Trang sử
	2	CN - Vinh	Địa - Tiến		HĐTN-HN - Trang PL		Toán - Kiều	HĐTN-HN - Trần Anh	Sinh - Nụ	Toán - Đạt	Tin - Lai
	3	CD(toán) - Kiều	Địa - Tiến		HĐTN-HN - Trang PL		CD(toán) - Kiều	Toán - Đạt	Sinh - Nụ	HĐTN-HN - Huyền	Toán - Đạt
	4	Toán - Kiều	GDKTPL - Trang PL		Địa - Tiến		Sinh - Nụ	Văn - Trần Anh		Lí - Huyền	GDKTPL - Thủy
	5		GDKTPL - Trang PL		Địa - Tiến		Địa - Thuận	SHL - Trần Anh		Hóa - Tú Anh	
5	1				Văn - Thu Trang		Toán - Kiều				GDKTPL - Thủy
	2		Toán - Kiều		Văn - Thu Trang		HĐTN-HN - Tiến				Văn - Dương
	3				CD(văn) - Thu Trang						Văn - Dương
	4		Văn - Thu Trang		Toán - Kiều		Văn - Dương				
	5						CN - Tiến				
6	1				CN - Vinh				Văn - Trần Anh		
	2				CN - Vinh				GDKTPL - Trang PL		
	3								GDKTPL - Trang PL		
	4				GDKTPL - Trang PL						
	5				Địa - Tiến						
7	1						Địa - Thuận		CN - Tiến		
	2				CD(Sử) - Loan		Sinh - Nụ		Sử - Trang sử		
	3		CD(Sử) - Loan		Sinh - Nụ		SHL - Tiến		CD(Sử) - Trang sử		
	4		Sinh - Nụ		Sử - Loan		GDKTPL - Thu Hương				
	5				Sử - Loan		GDKTPL - Thu Hương				
C N	1	Sử - Loan									
	2	Sử - Loan									
	3					Sử - Loan					
	4					Sử - Loan					
	5					CD(Sử) - Loan					

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 26 tháng 10 năm 2026

THỨ	TIẾT	10 KTCNVM6 (Quang Cường)		10 KTCNVM7 (Nga)		10 KTCNVM8 (Tú Anh)		11 KTCNVM1 (Lai)		11 KTCNVM2 (Hải)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1				Sử - Nga	Chào cờ			HĐTN-HN - Lai	Chào cờ	
	2		Hóa - Tú Anh		HĐTN-HN - Nga	Lí - Thị Xuân			HĐTN-HN - Lai		
	3		Hóa - Tú Anh		Tin - Lai	Lí - Thị Xuân			Sử - Nga	Toán - Kiều	
	4		Sử - Trang sử	Lí - Thị Xuân	Tin - Lai				Sử - Nga	Toán - Kiều	
	5		Chào cờ	Lí - Thị Xuân	Chào cờ				Chào cờ	CD(toán) - Kiều	
3	1	Văn - Quang Cường	Lí - Huyền	Hóa - Tú Anh		Toán - Quốc Cường			Toán - Kiều	HĐTN-HN - Hải	GDKTPL - Bảo
	2	Văn - Quang Cường	Lí - Huyền	Toán - Quốc Cường		HĐTN-HN - Tú Anh			CD(toán) - Kiều	HĐTN-HN - Hải	GDKTPL - Bảo
	3	HĐTN-HN - Quang Cường	Tin - Lai	CD(toán) - Quốc Cường		HĐTN-HN - Tú Anh	GDKTPL - Bảo			SHL - Hải	
	4	HĐTN-HN - Quang Cường	Tin - Lai	Văn - Dương		Hóa - Tú Anh	GDKTPL - Bảo			CN - Hải	
	5	CD(Sử) - Trang sử		CD(văn) - Dương		SHL - Tú Anh	Tin - Lai				
4	1		GDKTPL - Thủy	Sử - Nga		Toán - Quốc Cường		CD (Sinh) - Tú	Địa - Tiền		CN - Hải
	2		GDKTPL - Thủy	Hóa - Tú Anh		Toán - Quốc Cường	CD(Sử) - Trang sử	Toán - Kiều	CN - Hải		CD (Sinh) - Tú
	3		Sử - Trang sử	Toán - Quốc Cường		Hóa - Tú Anh	Tin - Lai		CN - Hải		Sinh - Tú
	4		Toán - Đạt	Toán - Quốc Cường		HĐTN-HN - Tú Anh	Sử - Trang sử	Sinh - Tú	Toán - Kiều		Sinh - Tú
	5		Tin - Lai	HĐTN-HN - Nga		CD(toán) - Quốc Cường			Sinh - Tú		HĐTN-HN - Hải
5	1		CD(văn) - Quang Cường		Tin - Lai				GDKTPL - Bảo		
	2		HĐTN-HN - Quang Cường		Tin - Lai				GDKTPL - Bảo		
	3		Văn - Quang Cường		GDKTPL - Bảo				HĐTN-HN - Lai		Toán - Kiều
	4		SHL - Quang Cường		GDKTPL - Bảo				HĐTN-HN - Lai		Sử - Nga
	5								HĐTN-HN - Lai		Sử - Nga
6	1	Toán - Đạt			HĐTN-HN - Nga	Văn - Bích			Văn - Ngọc Anh		Địa - Tiền
	2	Toán - Đạt			CD(Sử) - Nga	Văn - Bích			Văn - Ngọc Anh		Địa - Tiền
	3	CD(toán) - Đạt			SHL - Nga	Văn - Bích			Văn - Ngọc Anh		Địa - Tiền
	4				Văn - Dương	CD(văn) - Bích			Địa - Tiền		
	5				Văn - Dương				CD(văn) - Ngọc Anh		
7	1								CD(văn) - Ngọc Anh		Văn - Thanh Hương
	2								SHL - Lai		Văn - Thanh Hương
	3						Tin - Lai		Văn - Ngọc Anh		Văn - Thanh Hương
	4						Tin - Lai		Văn - Ngọc Anh		CD(văn) - Thanh Hương
	5						Sử - Trang sử		Văn - Ngọc Anh		

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 26 tháng 10 năm 2026

Thứ	Tiết	11 KTCNVM3 (Tú)		11 KTCNVM4 (Hưng)		12 KTCNVM1 (Thủy)		12 KTCNVM2 (Phương)		12 KTCNVM3 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ	Lí - Phương	Chào cờ	CĐ(toán) - Cành	Chào cờ	Văn+ - Thanh		Toán - Như
	2	Toán - Đạt		Văn - Quang Cường	Lí - Phương	GDKTPL - Thủy	Toán - Cành		Văn - Thanh		Toán - Như
	3	Toán - Đạt		Văn - Quang Cường	CĐ(Lí) - Phương	HĐTN-HN - Thủy	Toán - Cành	Toán - Bé	Văn - Thanh		Toán+ - Như
	4	Văn - Quang Cường		Toán - Đạt		SHL - Thủy	Toán+ - Cành	Toán - Bé	Lí - Phương		CĐ(toán) - Như
	5			CĐ(văn) - Quang Cường			Toán+ - Cành	GDKTPL+ - Thủy	Sử - Trang sử		Chào cờ
3	1				Địa - Hưng		GDKTPL+ - Thủy	Lí - Phương		Văn - Thanh	
	2	Lí - Phương			HĐTN-HN - Hưng	Sử - Trang sử	GDKTPL - Thủy	CN - Di		Văn - Thanh	
	3	CĐ(Lí) - Phương			HĐTN-HN - Hưng	Toán - Cành	HĐTN-HN - Thủy	CN - Di		HĐTN-HN - Thanh	
	4	Toán - Đạt			HĐTN-HN - Hưng	CN - Di	HĐTN-HN - Thủy	HĐTN-HN - Phương		CN - Tiến	
	5	CĐ(văn) - Quang Cường			SHL - Hưng	CN - Di		HĐTN-HN - Phương			
4	1		HĐTN-HN - Tú		Toán - Đạt			Toán+ - Bé	Văn+ - Thanh	GDKTPL - Tuyết	Toán - Như
	2	HĐTN-HN - Tú	Địa - Hưng		Toán - Đạt			Toán+ - Bé	Văn - Thanh	Sử - Nga	Toán+ - Như
	3	HĐTN-HN - Tú		CN - Vinh			Địa+ - Hưng	Toán - Bé	GDKTPL - Thủy	Sử - Nga	Văn+ - Thanh
	4	CĐ(toán) - Đạt		CN - Vinh			Địa - Hưng	CĐ(toán) - Bé	CĐ(văn) - Thanh	Sử+ - Nga	GDKTPL - Tuyết
	5	SHL - Tú		CĐ(toán) - Đạt			Địa - Hưng		Sử - Trang sử	GDKTPL+ - Tuyết	HĐTN-HN - Thanh
5	1		CN - Tiến	Sử - Loan	GDKTPL - Hậu			CĐ(Lí) - Phương	Địa+ - Hưng		
	2	GDKTPL - Hậu	Địa - Hưng	Sử - Loan	GDKTPL - Hậu			HĐTN-HN - Phương	GDKTPL - Thủy		
	3	Sử - Loan	GDKTPL - Hậu	GDKTPL - Hậu	Địa - Hưng			SHL - Phương			
	4	Lí - Phương	GDKTPL - Hậu	Văn - Quang Cường					Địa - Hưng		
	5	Văn - Quang Cường	Văn - Quang Cường						Địa - Hưng		
6	1					Văn+ - Ngọc Anh	Lí - Thanh Xuân				Văn - Thanh
	2					Văn+ - Ngọc Anh	Lí - Thanh Xuân				CĐ(văn) - Thanh
	3					Văn - Ngọc Anh	CĐ(Lí) - Thanh Xuân				Văn+ - Thanh
	4					Văn - Ngọc Anh	Văn - Ngọc Anh				HĐTN-HN - Thanh
	5					CĐ(văn) - Ngọc Anh					SHL - Thanh
7	1		Sử - Loan			Văn+ - Ngọc Anh	Sử - Trang sử			Địa - Tiến	Sinh - Nói
	2		CN - Tiến			Văn+ - Ngọc Anh	Văn - Ngọc Anh			Địa - Tiến	Sinh - Nói
	3					Văn - Ngọc Anh					CĐ (Sinh) - Nói
	4					Văn - Ngọc Anh					CN - Tiến
	5					CĐ(văn) - Ngọc Anh					

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 26 tháng 10 năm 2026

THỨ	TIẾT	12 KTCNVM4 (Tuyệt)		12 KTCNVM5 (Văn)		12 KTCNVM6 (Thuận)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ	Toán - Trung		Toán+ - Bình				
	2	Văn - Bích		HĐTN-HN - Văn	Toán - Trung		Toán+ - Bình				
	3	Văn - Bích		HĐTN-HN - Văn	Toán+ - Trung		Toán - Bình				
	4	CĐ(văn) - Bích		Văn - Dương	Toán+ - Trung		CĐ(toán) - Bình				
	5	Văn+ - Bích					Chào cờ				
3	1	CĐ(toán) - Cành				Toán - Bình	Văn - Trần Anh				
	2	Toán+ - Cành				Toán - Bình	Văn - Trần Anh				
	3	Địa - Thuận				Toán+ - Bình	Văn+ - Trần Anh				
	4	Toán - Cành				Toán+ - Bình					
	5	Toán - Cành				Địa - Thuận					
4	1		GDKTPL+ - Tuyệt		HĐTN-HN - Văn						
	2	GDKTPL - Tuyệt	HĐTN-HN - Tuyệt		SHL - Văn		Địa - Thuận				
	3	GDKTPL - Tuyệt	HĐTN-HN - Tuyệt		CĐ (Sinh) - Lê Na		SHL - Thuận				
	4	HĐTN-HN - Tuyệt	Địa - Thuận		CN - Hải		CĐ (Sinh) - Lê Na				
	5		SHL - Tuyệt				Sinh - Lê Na				
5	1		Văn - Bích	Văn - Dương	Văn - Dương	GDKTPL+ - Hậu					
	2		Văn+ - Bích	CĐ(văn) - Dương		CĐ(toán) - Bình					
	3		CN - Tiến	Văn+ - Dương	Sử - Nga	Toán - Bình					
	4		CN - Tiến	Văn+ - Dương		GDKTPL - Hậu					
	5					GDKTPL - Hậu					
6	1	Sử+ - Cúc	Sinh - Nối	CN - Hải			Sinh - Lê Na				
	2	Sử - Cúc	Sinh - Nối		Sinh - Lê Na	CN - Hải	Văn+ - Trần Anh				
	3	Sử - Cúc	CĐ (Sinh) - Nối	Địa+ - Tiễn	Sinh - Lê Na	CN - Hải	CĐ(văn) - Trần Anh				
	4	Toán - Cành		Địa - Tiễn	Sử - Nga	Sử - Cúc	Văn - Trần Anh				
	5	Toán+ - Cành		Địa - Tiễn		Sử - Cúc					
7	1				GDKTPL - Thu						
	2				GDKTPL - Thu		Địa+ - Thuận				
	3				GDKTPL+ - Thu		HĐTN-HN - Thuận				
	4				CĐ(toán) - Trung		HĐTN-HN - Thuận				
	5				Toán - Trung		HĐTN-HN - Thuận				